

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2023/HS-ST

Ngày 28-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Cụt Văn Ổn;

2. Bà Bùi Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Thái Tài—Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Và Bá Cửa—Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 74/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2023 đối với:

Bị cáo: Xông Bá G; tên gọi khác: Không; sinh ngày 06/3/2004 tại xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: bản H, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Mông; giới tính Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Xông Bá C (đã chết) và bà Và Y M; vợ; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2023 đến nay hiện đang tạm giam: Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Thiết—Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An: Có mặt.

Bị hại: Anh Xông Bá C; sinh năm 1989; nơi cư trú: bản H, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An: Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Xông Bá Ch; sinh năm: 1993; nơi cư trú: bản H, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài và biết được anh Xông Bá C, trú tại bản H, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An cùng gia đình đi chơi ở nhà họ hàng nên vào khoảng 19 giờ, ngày 20/9/2023, Xông Bá G đi bộ từ nhà mình đến nhà anh Chái, thấy cửa chính không khóa nên đã đẩy cửa đi vào nhà. Trong quá trình tìm kiếm Giờ phát

hiện trong phòng ngủ của anh Chái có một chiếc rương bằng gỗ đặt ở cuối chân giường ngủ. Giờ tiến đến chiếc rương dùng tay giật khóa và mở rương ra thì thấy bên trong rương có một túi màu đen, bên trong túi có 11.400.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm nghìn). Giờ đã lấy toàn bộ số tiền, để túi lại vào rương rồi đi về nhà của mình. Sau đó, Giờ mang số tiền trộm được đi mua điện thoại di động và tiêu xài cá nhân.

Sau khi phát hiện bị mất trộm tiền, anh Xồng Bá C đã trình báo Công an xã Mường Ải. Khi biết anh Chái trình báo Công an nên ngày 29/9/2023, Xồng Bá G đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về vật chứng vụ án: 01 (một) điện thoại OPPO F9 PRO, màu đen, IMEI 1: 867732041659632, IMEI 2: 867732041659624 (đã qua sử dụng) do Xồng Bá G dùng số tiền trộm cắp để mua đã được Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số 82/CT-VKS-KS ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn truy tố bị cáo Xồng Bá G về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Xồng Bá G mức án từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã hoàn trả đầy đủ số tiền đã trộm cắp và bị hại không yêu cầu gì thêm nên không yêu cầu xem xét; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường nên không yêu cầu xem xét; về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại OPPO F9 PRO, màu đen (đã qua sử dụng), là điện thoại bị cáo dùng số tiền trộm cắp để mua nên cần tịch thu, bán hóa giá nộp ngân sách Nhà nước; về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị hại Xồng Bá C có mặt tại phiên tòa trình bày đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Xồng Bá Ch (là chú ruột của bị cáo Xồng Bá G) trình bày anh tự nguyện bồi thường số tiền 11.400.000 đồng (Mười một triệu, bốn trăm nghìn) cho phía bị hại Xồng Bá C. Tại phiên tòa, anh không yêu cầu bị cáo Xồng Bá G phải hoàn trả lại số tiền trên.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn

hồi cải, khi nhận thấy hành vi của bản thân là sai trái đã đến cơ quan chức năng đề đầu thú, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho phía bị hại để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện Kiểm Sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Xông Bá G đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người liên quan, vật chứng thu giữ và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào 19 giờ, ngày 20/9/2023, tại nhà anh Xông Bá C, sinh năm 1989, trú tại bản H, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An, Xông Bá G lợi dụng lúc anh Chái không ở nhà đã lén lút vào nhà trộm cắp số tiền 11.400.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm nghìn) của anh Xông Bá C nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Hành vi trên của bị cáo Xông Bá G đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực để nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động mà lại muốn có tiền tiêu xài nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Xồng Bá G đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi nhận thấy hành vi của bản thân là sai trái đã đến cơ quan chức năng đầu thú. Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại toàn bộ số tiền chiếm đoạt, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên xét thấy cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại anh Xồng Bá C đã nhận lại toàn bộ tài sản, anh không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Xồng Bá Ch, sinh năm 1993, trú tại bản H, xã M, huyện K, tỉnh Nghệ An (là chú ruột của bị cáo Xồng Bá G) đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền 11.400.000 đồng (Mười một triệu bốn trăm nghìn) cho phía bị hại anh Xồng Bá C. Anh Xồng Bá Ch không yêu cầu bị cáo Xồng Bá G phải hoàn trả lại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc điện thoại OPPO F9 PRO, màu đen, IMEI 1: 867732041659632, IMEI 2: 867732041659624 (đã qua sử dụng) là điện thoại bị cáo dùng số tiền trộm cắp để mua nên cần tịch thu, bán hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn vì vậy thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Xồng Bá G **09 (Chín)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 29/9/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, bán hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 PRO, màu đen, IMEI 1: 867732041659632, IMEI 2: 867732041659624. Điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Xồng Bá G. (Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/11/2023 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Xông Bá G.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/12/2023); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên